

Số: 77/2019/QĐST-DS

Giồng Trôm, ngày 03 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 213/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Phó Giám đốc Khối pháp chế và Kiểm soát tuân thủ Hội sở kiêm Phó Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn H – Chuyên viên xử lý nợ Khách hàng cá nhân

Địa chỉ: Tầng 1, số 96 Cao Thắng, phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

(Theo văn bản ủy quyền ngày 23/8/2019)

- **Bị đơn:** Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1973

Bà Đoàn Thị Kim L, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: 1077 tổ 14, ấp 2 (HB), xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Văn Đ và bà Đoàn Thị Kim L chịu trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T (do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng giao dịch N nhận thay) tổng số tiền tính đến ngày 23/8/2019 là 139.426.419 đồng (một trăm ba mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi sáu nghìn, bốn trăm mười chín đồng); trong đó nợ gốc là 117.249.961 đồng (một trăm mười bảy triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi một đồng), lãi trong hạn: 17.422.166 đồng (mười bảy triệu, bốn trăm hai mươi hai nghìn, một trăm sáu mươi sáu đồng), lãi quá hạn: 4.754.292 đồng (bốn triệu, bảy trăm năm mươi bốn nghìn, hai trăm

chín mươi hai đồng); và tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN1709280254084/NTO/HĐTD ngày 06/10/2017 kể từ ngày 24/8/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Trường hợp ông Phan Văn Đ và bà Đoàn Thị Kim L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1709280254084/NTO/HĐTCSP ngày 06/10/2017 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp là 1 chiếc xe ô tô nhãn hiệu DONGBEN, số loại DB1021, số khung CAB4H2105589, số máy: AE6H08610078, biển kiểm soát 71C-061.76 do ông Phan Văn Đ đứng tên theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 008661 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bến Tre cấp ngày 05/10/2017.

- Về án phí: Ông Phan Văn Đ và bà Đoàn Thị Kim L liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.485.000 (ba triệu, bốn trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện G hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T (do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam T – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh – Phòng giao dịch N nhận thay) số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 3.020.000 (ba triệu, không trăm hai mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0004199 ngày 24/6/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Nguyễn Yến Phương